

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 87/2022/HNGĐ-ST
Ngày 25-5-2022
V/v ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Hồ Điệp

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Hồng Thúy

Bà Vũ Thị Minh Nguyệt.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thủy Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Hà Văn Dồn - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử công khai vụ án thụ lý số 26/2022/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 02 năm 2022 về việc ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 12 tháng 4 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 32/2022/QĐST-HNGĐ ngày 27 tháng 4 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Đàm Thị Hồng O, nơi cư trú: 34225 B, HCH. – No – S 13, Cộng hòa Liên bang Đức. Vắng mặt và xin xét xử vắng mặt.

- Bị đơn: Anh Phạm Quang Đ, nơi cư trú: Số nhà A, phố P, Đ, phường Đ1, quận H, thành phố Hải Phòng. Vắng mặt không có lý do mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện của nguyên đơn chị Đàm Thị Hồng O (đã được hợp pháp hóa lãnh sự) trình bày:

Chị kết hôn với Phạm Quang Đạt trên cơ sở tự nguyện của hai bên, tổ chức theo phong tục tập quán của địa phương và có đăng ký kết hôn tại UBND quận Hải

An, thành phố Hải Phòng vào ngày 21/01/2019. Quá trình chung sống của vợ chồng hạnh phúc trong thời gian ngắn thì chị phải trở lại Cộng hòa Liên bang Đức sinh sống. Từ đó vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do xa cách về địa lý, bất đồng quan điểm, lối sống và cả tính cách. Vợ chồng đã sống ly thân và không có mối quan hệ với nhau từ năm 2020. Nay, chị nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, không có cơ hội đoàn tụ nên chị đề nghị Tòa án cho chị được ly hôn với anh Đ để đảm bảo cuộc sống.

Về con chung: Chị và anh Đ không có con chung, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Chị và anh Đ không có tài sản chung, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với anh Phạm Quang Đ:

Sau khi thụ lý, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng đã tiến hành tổng đạt thông báo thụ lý cho em gái anh Đ là chị Phạm Thị Huyền Anh. Tòa án đã tiến hành lấy lời khai của chị Phạm Thị Huyền Anh và tài liệu chứng cứ do chị Phạm Thị Huyền Anh cung cấp thể hiện: Anh Phạm Quang Đ đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi sinh sống ở Việt Nam là ở số nhà 79, phố Phủ Thượng Đoạn, Đoạn Xá 1, phường Đông Hải 1, quận Hải An, thành phố Hải Phòng. Anh Đ là thủy thủ, đi tàu nên có khi ở vùng biển trong nước, có khi ở vùng biển quốc tế, không xác định được địa chỉ cụ thể ở nước ngoài vì tàu liên tục di chuyển ở trên biển. Chính vì vậy, anh Đ không thể gửi lời khai về cho Tòa án. Chị Huyền Anh đã thông báo lại cho anh Đ về việc chị O xin ly hôn. Anh Đ là đã thông tin trước cho chị về việc chị O, anh Đ thống nhất ly hôn, chị O gửi thủ tục ly hôn của chị O, anh Đ về cho chị để chị gửi Tòa án. Toàn bộ văn bản của Tòa án gửi cho anh Đ, chị Huyền Anh đều đã gửi cho anh Đ. Điều kiện, thời gian, hoàn cảnh kết hôn, con chung, tài sản chung của anh Đ và chị O như chị O trình bày là đúng. Chị Huyền Anh đề nghị Tòa án giải quyết cho chị Đàm Thị Hồng O và anh Đ được ly hôn càng sớm càng tốt để anh chị ổn định cuộc sống.

Tại Công văn số 3358/QLXNC-P5 ngày 22/02/2022 của Cục Quản lý xuất nhập cảnh – Bộ Công an xác định: Anh Phạm Quang Đ không có thông tin xuất nhập cảnh tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh.

Tại phiên tòa, chị Đàm Thị Hồng O và anh Phạm Quang Đ đều vắng mặt và chị Đàm Thị Hồng O xin xét xử vắng mặt, không thay đổi lời khai như đã gửi Tòa án.

Phát biểu của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án: Thẩm phán, Hội đồng xét xử cấp sơ thẩm đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố

tụng dân sự; nguyên đơn đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; bị đơn anh Phạm Quang Đ vắng mặt tại phiên tòa không có lý do mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai. Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn là đúng theo quy định tại **Điều 227 và Điều 228** Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về quan điểm giải quyết vụ án: Chị Đàm Thị Hồng O và anh Phạm Quang Đ xây dựng gia đình với nhau tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND quận Hải An, thành phố Hải Phòng vào ngày 21/01/2019 là hôn nhân hợp pháp. Tuy nhiên, xét thấy mâu thuẫn vợ chồng anh chị đã thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Đàm Thị Hồng O. Về con chung, tài sản chung: Chị Đàm Thị Hồng O xác nhận vợ chồng không có con chung, không có tài sản chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

- Về tố tụng:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Đây là vụ án về việc ly hôn. Bị đơn anh Phạm Quang Đ có nơi cư trú ở thành phố Hải Phòng, nguyên đơn chị Đàm Thị Hồng O hiện nay đang sinh sống tại nước ngoài (Cộng hòa Liên bang Đức), theo quy định tại khoản 1 Điều 28; khoản 3 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 37; điểm d khoản 1 Điều 469 của Bộ luật Tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

[2] Về việc vắng mặt của đương sự: Tại phiên tòa sơ thẩm, chị Đàm Thị Hồng O và anh Phạm Quang Đ đều vắng mặt, chị Đàm Thị Hồng O đề nghị xét xử vắng mặt. Việc tổng đạt, thông báo các văn bản tố tụng cho anh Phạm Quang Đ: Tòa án đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự nhưng anh Phạm Quang Đ vắng mặt tại phiên tòa mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai. **Căn cứ vào Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự**, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

- Về nội dung:

[3] Về quan hệ hôn nhân: Tài liệu trong hồ sơ vụ án thể hiện: Chị Đàm Thị Hồng O và anh Phạm Quang Đ xây dựng gia đình với nhau tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND quận Hải An, thành phố Hải Phòng vào ngày 21/01/2019 theo quy định tại **Điều 8, Điều 9** của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống của vợ chồng thể hiện: Vợ chồng chung sống với nhau hạnh phúc với nhau trong thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, do chị O phải trở lại Cộng hòa Liên bang Đức sinh sống, anh Đ làm nghề thủy thủ, đi tàu biển. Chính vì vậy, vợ chồng không có điều kiện chung sống cùng nhau nên mâu thuẫn vợ chồng phát sinh. Anh chị đã sống ly thân với nhau

trong một khoảng thời gian dài. Mâu thuẫn vợ chồng đã được gia đình hai bên hòa giải song không đạt kết quả. Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng chị Đàm Thị Hồng O và anh Phạm Quang Đ đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, không có khả năng đoàn tụ cần áp dụng Điều 51, Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 xử cho chị Đàm Thị Hồng O được ly hôn với anh Phạm Quang Đ.

[4] Về con chung, tài sản chung: Chị Đàm Thị Hồng O xác nhận không có con chung, tài sản chung. Anh Phạm Quang Đ không có lời khai về con chung, tài sản nhưng tuy nhiên chị O không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Đàm Thị Hồng O là nguyên đơn nên phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: Chị Đàm Thị Hồng O và anh Phạm Quang Đ được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 35; khoản 4 Điều 147; Điều 207; khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 238; Điều 273; điểm d khoản 1 Điều 469; Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 127 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội,

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đàm Thị Hồng O.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Đàm Thị Hồng O được ly hôn anh Phạm Quang Đ.

2. Về con chung, tài sản chung: Chị Đàm Thị Hồng O xác nhận không có con chung, không có tài sản chung với anh Phạm Quang Đ, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Đàm Thị Hồng O phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000299 ngày 15 tháng 02 năm 2022 của Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng. Chị Đàm Thị Hồng O đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Chị Đàm Thị Hồng O (vắng mặt) được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày nhận được bản án hợp lệ.

Anh Phạm Quang Đ (vắng mặt) được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hợp lệ hoặc được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp Bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- VKSND TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- UBND quận Hải An, thành phố Hải Phòng;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu: HCTP, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Hồ Diệp

